

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 127/2014/NQ-HĐND

Buôn Ma Thuột, ngày 18 tháng 7 năm 2014

NGHỊ QUYẾT

**Quy định một số nội dung chi, mức chi
hỗ trợ phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi, xóa mù chữ và chống tái
mù chữ, duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, củng cố và nâng cao
chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
KHÓA VIII - KỲ HỌP LẦN THỨ 8

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 40/2013/TTLT-BTC-BGDĐT, ngày 10/4/2013 của liên Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo giai đoạn 2012-2015;

Xét Tờ trình số 50/TTr-UBND, ngày 10/6/2014 của UBND tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết “Quy định một số nội dung chi, mức chi hỗ trợ phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi, xóa mù chữ và chống tái mù chữ, duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Báo cáo thẩm tra số 27/BC-HĐND, ngày 07/7/2014 của Ban Văn hoá - Xã hội và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Nghị quyết Quy định một số nội dung chi, mức chi hỗ trợ phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi, xóa mù chữ và chống tái mù chữ, duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk như sau:

1. Đối tượng áp dụng:

- a) Các cơ sở giáo dục sử dụng ngân sách Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo.
- b) Cán bộ, giáo viên tham gia công tác xóa mù chữ và phổ cập.
- c) Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

2. Một số nội dung chi, mức chi:

- a) Chi hỗ trợ cho người tham gia huy động vận động:

- Huy động trẻ trong độ tuổi giáo dục tiểu học, giáo dục trung học cơ sở đang bỏ học hoặc chưa có điều kiện đến trường vào các lớp phổ cập hoặc trở lại nhà trường tiếp tục học; huy động hầu hết trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 để thực hiện phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2; huy động hầu hết trẻ em độ tuổi 11 đã hoàn thành chương trình tiểu học vào học lớp 6 để thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở đúng độ tuổi đến lớp và hoàn thành chương trình trong một năm học.

- Huy động số người mù chữ, tái mù chữ trong độ tuổi 15-60 đến lớp xóa mù chữ và hoàn thành chương trình trong một năm học.

- Vận động, tạo điều kiện để hầu hết trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, hoặc khuyết tật được học tập tại các cơ sở giáo dục đại trà hoặc các cơ sở giáo dục hòa nhập, cơ sở giáo dục chuyên biệt.

Mức chi là 50.000 đồng/học sinh đến lớp và hoàn thành chương trình trong một năm học.

b) Chi thấp sáng đối với lớp học phổ cập ban đêm là 50.000 đồng/lớp/tháng (hỗ trợ theo thời gian thực học).

c) Chi hỗ trợ cho giáo viên dạy các lớp học xóa mù chữ mua văn phòng phẩm (vở soạn giáo án, bút, phấn viết bảng) là 50.000 đồng/lớp.

d) Chi mua hồ sơ, ấn phẩm lớp học xóa mù chữ: Học bạ 01 cuốn/học viên; sổ điểm, sổ đầu bài, hồ sơ theo dõi, biểu mẫu thống kê 01 bộ/lớp: Phòng Giáo dục và Đào tạo, mức chi 200.000 đồng/năm; trường học mức chi 300.000 đồng/năm.

e) Chi trả thù lao cho ban chỉ đạo cấp huyện, cấp xã:

- Cấp huyện: 200.000đ/người/tháng.

- Cấp xã: 300.000đ/người/tháng.

g) Chi phụ cấp cho người làm công tác xóa mù chữ, phổ cập (nguồn ngân sách chi thường xuyên):

- Đối với giáo viên bán chuyên trách công tác phổ cập giáo dục và phổ cập mầm non 5 tuổi cấp xã (mỗi xã, phường, thị trấn tối đa 02 người: 01 người theo dõi phổ cập mầm non 5 tuổi và phổ cập giáo dục tiểu học, 01 người theo dõi phổ cập trung học cơ sở, xóa mù chữ) được hỗ trợ phụ cấp công tác khoán 500.000đ/người/tháng.

- Đối với cán bộ phụ trách công tác phổ cập giáo dục và phổ cập mầm non 5 tuổi của Phòng Giáo dục và Đào tạo (mỗi Phòng Giáo dục và Đào tạo tối đa 02 người) được hỗ trợ phụ cấp công tác khoán 300.000đ/người/tháng.

- Đối với cán bộ phụ trách công tác phổ cập giáo dục và phổ cập mầm non 5 tuổi của Sở Giáo dục và Đào tạo (Phòng Giáo dục Mầm non 01 người, Phòng Giáo dục Tiểu học 01 người, Phòng Giáo dục Trung học 01 người, Phòng Giáo dục Thường xuyên 01 người) được hỗ trợ phụ cấp công tác khoán 300.000đ/người/tháng.

h) Các nội dung chi khác không quy định trong Nghị quyết này được thực hiện theo Thông tư liên tịch số 40/2013/TTLT-BTC-BGDĐT, ngày 10/4/2013 của liên Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Chương

trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo giai đoạn 2012-2015 và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

3. Nguồn kinh phí:

a) Nguồn kinh phí phục vụ công tác phổ cập giáo dục thuộc kinh phí trong Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo và nguồn kinh phí chi thường xuyên được cân đối trong dự toán ngân sách địa phương giao hàng năm.

b) Hàng năm, Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ vào kế hoạch phổ cập giáo dục để phân bổ nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo cho các Phòng Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị giáo dục được giao nhiệm vụ. Các phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu bổ sung kinh phí trong dự toán chi thường xuyên để thực hiện nhiệm vụ này tại Điểm g, Khoản 2, Điều 1.

c) Phòng Giáo dục và Đào tạo và đơn vị được giao kế hoạch triển khai thực hiện và thanh toán, quyết toán tài chính theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và quy định hiện hành.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại các kỳ họp.

Giao cho Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/9/2014.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khóa VIII, Kỳ họp thứ 8 thông qua./.

CHỦ TỊCH

Niê Thuật